

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HC-ST

Ngày 25/9/2020

V/v: “*Khiếu kiện quyết định
hành chính về hồ trợ khi
Nhà nước thu hồi đất*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Mộc và bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2020/TLST-HC ngày 25/6/2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp hồ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HC ngày 09 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đoàn Văn A, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Thu Th, sinh năm: 1972 (theo giấy ủy quyền ngày 21/9/2020), (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 4, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ: Ninh chữ 2, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Ph – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Th - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: ông Lê Văn T – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Hồng S, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Thu Th, sinh năm: 1972 (theo giấy ủy quyền ngày 21/9/2020), (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản đối thoại, người khởi kiện là ông Đoàn Văn A và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền là bà Đoàn Thị Thu Th trình bày:

Ngày 03/9/2001 ông thuê đất của ông Phạm H diện tích 1000m², sau khi thuê đất ông xây dựng trại tôm giống, đang xây dựng thì bị Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Ninh Hải ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 395/QĐ ngày 23/11/2001 với hành vi tự chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, phạt tiền 2.500.000^d, biện pháp hành chính: “Tạm thời cho ông A sử dụng diện tích đất đã xây trại nói trên nuôi tôm sú giống, cấm coi nói mở rộng diện tích. Khi Nhà nước thực hiện quy hoạch công trình mở rộng trung tâm y tế huyện, ông A tự tháo dỡ, khôi phục lại tình trạng ban đầu và không được bồi thường các khoản thiệt”.

Năm 2006 UBND tỉnh có Công văn số 2828/UBND-KT ngày 13/9/2006 về việc chấp thuận xây dựng bệnh viện huyện Ninh Hải ở một địa điểm khác. Ông tiếp tục mở rộng trại sản xuất nuôi tôm giống như hiện nay, trong lúc xây dựng không cơ quan nào cho rằng ông xây dựng trái phép. Ông đăng ký kinh doanh được phòng tài chính kế hoạch huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh số 43D8000910 ngày 09/12/2008.

Năm 2014, thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Ninh Hải tiến hành kiểm kê toàn bộ trại tôm giống của ông có trên đất thuê của ông Phạm H và đất của ông Phạm H.

Ngày 24/10/2018 UBND huyện Ninh Hải ban hành quyết định thu hồi đất số 605/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Phạm H trong đó có diện tích 1.000m² đất mà ông đang thuê. Ông H được UBND huyện N bồi thường tại Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 24/10/2018. Đối với tài sản ông xây dựng trên đất thuê của ông H không được UBND huyện N bồi thường, nên ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết.

Ngày 03/7/2019 Tòa án tỉnh Ninh Thuận xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông. Ngày 26/02/2020 Ủy ban nhân dân huyện N ban hành Quyết định số 535/QĐ-UBND hỗ trợ cho ông 80% trại tôm giống và 30% trại ốc hương.

Vì vậy ông khởi kiện Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải.

Lý do: Tại Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N đã hỗ trợ về tài sản trên đất cho ông bao gồm hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc trên đất với mức 80% và một số công trình nhà tạm, hồ nuôi ốc hương với mức 30% là không đúng quy định pháp luật. Ông A đồng ý phần hỗ trợ 80% đối

với công trình nhà tạm, hồ nuôi tôm được xây dựng trước 01/7/2004. Còn hồ nuôi ốc phải được bồi thường 80% giá trị tài sản như hộ bà Đoàn Thị Thu Th, ông xây dựng mới hồ nuôi ốc hương cùng năm 2009 như bà Th. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải. Địa điểm: Thị trấn Khánh Hải, huyện N.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện N ban hành quyết định hỗ trợ đối với tài sản là công trình nhà tạm, hồ nuôi ốc hương của ông với mức hỗ trợ là 80% giá trị tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Tại văn bản trình bày người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện N trình bày:

Thực hiện Dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp khánh hải. Ngày 26/02/2020 UBND huyện N ban hành Quyết định số 534/QĐ-UBND về việc điều chỉnh bổ sung quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND huyện N về phê duyệt phương án của 04 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng, mặt bằng thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải. Cùng ngày 26/02/2020, UBND huyện N ban hành quyết định số 535/QĐ-UBND về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải với tổng số tiền 1.413.176.938 đồng, trong đó:

- Bồi thường về đất: 0 đồng (đất của hộ ông Phạm H)

- Hỗ trợ về tài sản về nhà, vật kiến trúc: 1.413.176.938 đồng.

Không đồng ý về hỗ trợ tài sản, nhà, vật kiến trúc trên, ông A khởi kiện yêu cầu hủy quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020; buộc bồi thường tài sản của ông với mức bồi thường 100% giá trị tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Qua xác minh, kiểm tra tài liệu có trong hồ sơ, đối chiếu quy định của pháp luật thể hiện như sau:

Thửa đất số 91, TĐĐ số 19-2 tại thị trấn Khánh Hải, diện tích 6.838,4m², mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác (BHK) đã được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/6/2006 cho hộ ông Phạm H.

Năm 2001, ông H cho hộ ông Đoàn Văn A thuê đất và ông Anh đã xây dựng công trình, vật kiến trúc phục vụ sản xuất giống thủy sản trên đất BHK. Việc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp đã bị cơ quan nhà nước (Đoàn kiểm tra 253) lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định số 395/QĐ ngày 23/11/2001 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đoàn Văn A.

Do tài sản của ông Anh tạo lập trái quy định của pháp luật, theo quy định của Luật đất đai năm 2013 thì không được bồi thường về tài sản khi nhà nước thu hồi đất. Theo biên bản họp ngày 06/01/2020 của Hội đồng tư vấn thị trấn Khánh Hải và bảng tổng hợp điều chỉnh theo công văn giải trình số 28/UBND-KT ngày 11/02/2020 của UBND thị trấn Khánh Hải xác định thời điểm xây dựng công trình, vật kiến trúc của hộ ông A trước ngày 01/7/2004 (xây dựng trại tôm các vật kiến trúc khác vào năm 2001).

Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 1 điều 21 của quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ

và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: “Nhà, công trình khác xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 4 của Quy định này hoặc xây dựng trên đất nông nghiệp, nhưng tại thời điểm xây dựng mà chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền công bố hoặc xây dựng phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, không vi phạm hành lang bảo vệ công trình thì được hỗ trợ 80% mức bồi thường quy định tại Điều 20 Quy định này”; Công văn số 4936/UBND-TCĐNC ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh về việc áp dụng một số chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện trên địa bàn tỉnh theo kết luận của Ban thường vụ tỉnh ủy tại Thông báo số 678-TB/UB; Công văn số 53-CV/ĐĐHĐND ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh. Tại mục 7 quy định: “Đối với nhà ở, vật kiến trúc trên đất thống nhất theo đề nghị của UBND tỉnh: Chấp thuận hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trước ngày 01/7/2004. Chấp thuận hỗ trợ 30% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trái phép sau ngày 01/7/2004”.

Công trình, vật kiến trúc của hộ ông A xây dựng trái phép trước ngày 01/7/2004 nên được hỗ trợ với mức 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc, xây dựng sau ngày 01/7/2004 thì được hỗ trợ với mức 30% giá trị nhà ở, vật kiến trúc.

Do vậy ngày 26/02/2020, UBND huyện N ban hành Quyết định số 535/QĐ-UBND về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải với mức hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc là có căn cứ và đúng thẩm quyền. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A.

Tại biên bản đối thoại và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là ông Lê Văn T trình bày: ông đồng ý với lời trình bày của Ủy ban nhân dân huyện N tại Văn bản số 3253/UBND-NC ngày 31/8/2020 và đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án.

Về nội dung: Ông Đoàn Văn A sau khi thuê đất của ông Phạm H xây dựng trại tôm giống, khi xây dựng thì bị Ủy ban nhân dân huyện N ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 395/QĐ ngày 23/11/2001 với hành vi tự chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, phạt tiền và biện pháp hành chính “Tạm thời cho ông A sử dụng diện tích đất đã xây trại nói trên nuôi tôm sú giống, cấm coi nói mở rộng diện tích. Khi Nhà nước thực hiện quy hoạch công trình mở rộng trung tâm y tế huyện, ông A tự tháo dỡ, khôi phục lại tình trạng ban đầu và không được bồi thường các khoản thiệt”. Tuy nhiên ông A vẫn tiếp tục mở rộng trại sản xuất và công trình xây dựng trại nuôi ốc hương được xây dựng trên đất nông nghiệp và sau ngày 01/7/2004 nên bồi thường mức 30% là phù hợp quy định tại điều 21 Nghị định 47/2014/NĐ – CP. Do đó, các yêu cầu của người khởi kiện là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 luật Tố tụng Hành chính bác yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện N ông Võ Th vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 157 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về quan hệ tranh chấp, đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện, đối chiếu với quy định pháp luật thì vụ án có quan hệ tranh chấp “*kiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*”; Tòa án thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A đối với quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 4 điều 32 của luật Tố tụng Hành chính.

- Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 26/02/2020, UBND huyện N ban hành quyết định số 535/QĐ-UBND về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải.

Không đồng ý với quyết định trên, ngày 26/3/2019 ông Đoàn Văn A nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện “*01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc*”, ông A khởi kiện quyết định số 535/QĐ-UBND của UBND huyện N là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 116 luật Tố tụng Hành chính.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, ý kiến của người bị kiện đối với quyết định hành chính bị kiện:

[2.1]. Về hình thức, nội dung của quyết định hành chính: quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N được ban hành dưới hình thức văn bản, chứa đựng nội dung hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án, thỏa mãn quy định tại khoản 1, 2 điều 3 luật Tố tụng Hành chính.

[2.2]. Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành: Ủy ban nhân dân là chủ thể có thẩm quyền ban hành quyết định, phía cuối quyết định cấp phó ký thay Chủ tịch thay mặt UBND huyện Ninh H ký ban hành văn bản là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a khoản 2 Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

Ngày 02/01/2019, UBND huyện Ninh H ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A, hỗ trợ 30% tài sản còn lại, với tổng số tiền là 650.200.116^d. Không đồng ý với quyết định trên ông Đoàn Văn A đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Tại Bản án số 04/2019/HC-ST ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A: Tuyên hủy Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày

02/01/2019 của UBND huyện N và buộc UBND huyện N phải bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A theo đúng quy định của pháp luật. UBND huyện N có đơn kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tại bản án số 757/2019/HC-PT ngày 22/10/2019 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của UBND huyện N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2019/HC-ST ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận .

Trên cơ sở đó, ngày 26/02/2020 UBND huyện N ban hành Quyết định số 534/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND huyện N về việc phê duyệt phương án hỗ trợ cho 04 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải. Cùng ngày, UBND huyện N ban hành Quyết định số 535/QĐ-UBND về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải với tổng số tiền 1.413.176.398^d.

Như vậy trình tự, thủ tục ban hành quyết định đảm bảo đúng quy định tại điều 69 của Luật đất đai và điều 17 Nghị định 43/2014 /NĐ – CP.

[2.3]. Về thời hiệu, thời hạn ban hành quyết định hành chính:

Sau khi Thông báo về việc thu hồi đất Ủy ban nhân dân huyện N đã tiến hành kiểm tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật Ủy ban huyện N đã ban hành quyết định về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất trong thời hạn.

[2.4] Xét tính hợp pháp của quyết định hành chính số 535/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện N:

Năm 2001, ông Đoàn Văn A thuê đất của ông Phạm H và đã xây dựng công trình, vật kiến trúc phục vụ sản xuất giống thủy sản trên đất BHK, diện tích đất sử dụng để xây dựng trại tôm giống thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Phạm H. Ngày 24/10/2018, UBND huyện N ban hành quyết định số 605/QĐ-UBND thu hồi đất của hộ ông Phạm H để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải và ông H đã được bồi thường 100% giá trị quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất này. Khi xây dựng có bị xử phạt hành chính tại quyết định số 395/ QĐ ngày 23/11/2001, biện pháp hành chính với nội dung “...cấm coi nói mở rộng diện tích. Khi Nhà nước thực hiện quy hoạch công trình mở rộng trung tâm y tế huyện, ông A tự tháo dỡ, khôi phục lại tình trạng ban đầu và không được bồi thường các khoản thiệt”.

Xét giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và biên bản kiểm kê lập ngày 18/11/2014 thể hiện 5 hạng mục liên quan hồ nuôi ốc hương, xác định thời điểm xây dựng năm 2009; biên bản họp hội đồng tư vấn xác minh thời điểm xây dựng công trình trên đất xác định “ hộ ông Đoàn Văn A có trại sản xuất tôm giống, vừa có khu vực nuôi ốc hương”, bảng tổng hợp xác nhận thời điểm xây dựng từng hạng mục nhà ở, vật kiến trúc, công trình trên đất của Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải đều xác định “thời điểm xây dựng trại sản xuất tôm giống là năm 2001, thời điểm mở rộng xây dựng khu nuôi ốc hương là năm 2009” điều này phù hợp với lời trình bày của ông Đoàn Văn A “trại nuôi ốc hương của ông được xây dựng mới hoàn toàn từ năm 2009” tại biên bản ghi lời khai ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Ông A cho rằng trường hợp của ông phải được hỗ trợ với

mức 80% giá trị công trình, vật kiến trúc như trường hợp của bà Đoàn Thị Thu Th. Tuy nhiên, theo giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của hộ bà Đoàn Thị Thu Th ngày 06/9/2013 của UBND thị trấn Khánh Hải thì “ Tài sản bên thuê (bà Đoàn Thị Thu Th) xây dựng năm 2000 (xây dựng từ ngày thuê đất lần đầu) và không xử phạt hành chính”.

Do tài sản của ông A xây dựng trái phép theo quy định tại điều 92 Luật đất đai thì không được bồi thường về tài sản gắn liền với đất. Tuy nhiên tại điểm b khoản 2 Điều 21 Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận quy định: “ Nhà, công trình khác xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 4 của quy định này hoặc xây dựng trên đất nông nghiệp, nhưng tại thời điểm xây dựng mà chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền công bố hoặc xây dựng phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, không vi phạm hành lang bảo vệ công trình thì được hỗ trợ 80% mức bồi thường quy định tại điều 20 quy định này” và theo tinh thần của Nghị định 47/2014/NĐ-CP “tùy theo tình hình thực tế mà mỗi địa phương có chính sách riêng”, từ đó Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận có chủ trương thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất quy định: “Chấp thuận hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trước ngày 01/7/2004. Chấp thuận hỗ trợ 30% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình, cá nhân xây dựng trái phép sau ngày 01/7/2004”

Trại tôm giống của ông Đoàn Văn A được xây dựng từ năm 2001 trước thời điểm ngày 01/7/2004, khi đó UBND huyện N chưa công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; còn trại nuôi ốc hương của hộ ông Đoàn Văn A được xây dựng mới vào năm 2009, sau ngày 01/7/2004. Do vậy, trại tôm giống của ông Đoàn Văn A được UBND huyện N ban hành Quyết định hỗ trợ 80% giá trị tài sản còn lại theo điểm b khoản 2 điều 21 quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận; Còn một số công trình hồ nuôi ốc hương xây dựng sau ngày 01/7/2004 nên Ủy ban nhân dân huyện N hỗ trợ 30% giá trị tài sản là đúng quy định. Hộ ông A xây dựng mới trại nuôi ốc hương từ năm 2009 thì không thể áp dụng tương tự như trường hợp hộ bà Th được xác định xây dựng năm 2000 (xây dựng từ ngày thuê đất lần đầu) và không bị xử phạt hành chính.

Như vậy, quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A là không có căn cứ. Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A là phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Đoàn Văn A phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000^d theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 4 điều 32; điều 116; điều 164; điểm a khoản 2 điều 193; điều 194; điều 206; điều 213 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015;

Điều 66, điều 69 Luật đất đai năm 2013;

Nghị định 43/2014/NĐ – CP và Nghị định 47/2014/NĐ-CP cùng ngày 15/5/2014;

Khoản 1 điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn A về yêu cầu hủy Quyết định hành chính số 535/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ ông Đoàn Văn A khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu du lịch, khách sạn và giải trí phức hợp Khánh Hải. Địa điểm: Thị trấn Khánh hải, huyện N.

2. Về án phí: Ông Đoàn Văn A phải chịu 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018972 ngày 24/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2020); đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Liên

Lê Thị Chinh

Võ Văn Lập

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Lập